

Giải quyết hàng tồn kho: Cần giải pháp nào?

THU HOÀI

Theo báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, chỉ tính trong 9 tháng đầu năm 2012, có khoảng hơn 40.000 doanh nghiệp (DN) gặp khó khăn phải giải thể hoặc tạm ngừng hoạt động, tăng 5,5% so với cùng kỳ năm 2011 (là 53.000 DN). Như vậy, trong năm 2011 và 9 tháng đầu năm 2012, số doanh nghiệp phải đóng cửa chiếm khoảng 40%, điều này cho thấy DN Việt Nam đã và đang đối mặt với nhiều khó khăn. Theo các chuyên gia kinh tế thì khó khăn này sẽ còn kéo dài.

Hàng tồn kho và nợ xấu

Hai vấn đề hàng tồn kho và nợ xấu của doanh nghiệp là những nguyên nhân chính làm tắc nghẽn dòng vốn phục vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, kéo theo hệ lụy cạn kiệt vốn lưu động, không thể trang trải các khoản chi phí ngắn hạn như nộp thuế, trả cho nhà cung cấp và trả lương cho cán bộ, công nhân viên, dẫn đến sản xuất bị đình đốn. Trước thực trạng khó khăn đó, Chính phủ và Ngân hàng đã có nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho DN.

Trong tháng 9/2012, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tiến hành khảo sát động thái doanh nghiệp Việt Nam quý III/2012 đối với doanh nghiệp trên quy mô toàn quốc ở các ngành nghề khác nhau để nắm được những đánh giá về SX - KD quý III và dự cảm về quý IV. Kết quả khảo sát cho thấy, quý III/2012, các chỉ số về hoạt động kinh doanh của DN đều có chiều hướng xấu đi, đặc biệt là chỉ số về lợi nhuận trên đơn vị sản phẩm giảm, hàng tồn kho cao. Các chỉ số này cũng được quan sát thấy ở các đợt khảo sát trước đó. Bên cạnh đó, DN cũng chia sẻ những ý kiến về giải pháp xử lý hàng tồn kho và xử lý nợ xấu ngân hàng. Qua cuộc khảo sát có tới hơn 60% DN cho rằng hàng tồn kho đang thực sự là mối lo ngại của họ, trong đó có tới gần 35% DN có hàng tồn kho quý III tăng hơn so với quý II.



Tìm giải pháp giải quyết hàng tồn kho, vấn đề chính được đưa ra trong họp báo thường kỳ tháng 10/2012 của Bộ Công Thương

Chỉ có hơn 4% DN chọn giải pháp đưa hàng về nông thôn

Trước thực trạng hàng tồn kho, các DN đã tìm mọi cách để giải phóng hàng tồn, nhưng dường như hầu hết DN đều không mặn mà với giải pháp đưa hàng về nông thôn. Riêng giải pháp tìm kiếm thị trường xuất khẩu mới được nhiều DN áp dụng (chiếm tới hơn 53%), tiếp đó là giải pháp giảm giá bán (24%) và chỉ có 4,1% DN áp dụng giải pháp đưa hàng về nông thôn.

Một lượng lớn DN cho rằng Chính phủ nên thực hiện giải pháp hỗ trợ, các phương án mua, bán, hợp nhất các ngân hàng yếu kém

để giải quyết vấn đề nợ xấu ngay ở ngân hàng.

Bên cạnh đó, khi được hỏi, Nhà nước cần phải thực hiện những giải pháp gì để giúp DN giảm bớt hàng tồn kho, thì có gần 29% DN cho rằng, Chính phủ nên tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại; gần 26% doanh nghiệp cho rằng Chính phủ nên điều chỉnh giá của một số mặt hàng, dịch vụ đầu vào như lãi suất, giá điện... chỉ có hơn 1% DN ủng hộ giải pháp cải tiến cơ chế đấu thầu và hỗ trợ các kênh phân phối đưa hàng về nông thôn.

Điều này có thể xuất phát từ nguyên nhân nhu cầu của thị trường nông thôn thường là những mặt

hàng có giá rẻ, chất lượng bình dân vì thu nhập của người mua tại thị trường nông thôn thường thấp hơn khu vực thành thị, nên các doanh nghiệp đang phục vụ nhu cầu tại thị trường thành thị sẽ không thể cạnh tranh với mặt hàng giá rẻ hiện có tại thị trường nông thôn, nhất là các mặt hàng nhập khẩu từ Trung Quốc. Hơn nữa, đưa hàng về nông thôn buộc phải tăng chi phí về khoản thiết lập kênh phân phối, kênh vận chuyển... Điều này, buộc DN phải tăng giá bán để đảm bảo có lãi.

Tại Diễn đàn Doanh nhân Việt Nam do VCCI tổ chức nhân ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10/2012) vừa qua, các DN tham gia đóng góp ý kiến đã đưa ra một số đề xuất, kiến nghị cụ thể là: Với vai trò quản lý vĩ mô của ngành Công Thương, thì một số chính sách nên được triển khai qua các chương trình cụ thể. Chẳng hạn các chương trình thúc đẩy thị trường nội địa thì cần tập trung hỗ trợ các DN để sao cho hàng hóa có thể thâm nhập vào vùng sâu, vùng xa. Chi phí phát sinh

cho việc thâm nhập này cần phải được chia sẻ giữa Nhà nước và DN. Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” cần đi vào thực chất hơn, các cơ quan nhà nước phải gương mẫu trong việc sử dụng các sản phẩm do Việt Nam sản xuất, kể cả từ sản phẩm nhỏ nhất. Cần phân chia ngành nghề cụ thể để có chương trình phù hợp hỗ trợ giải phóng hàng tồn kho. Trên thực tế, Bộ Công Thương cũng đã ban hành nhiều chính sách, triển khai các chương trình hỗ trợ về xúc tiến xuất khẩu, đẩy mạnh khai thác thị trường nội địa, tuy nhiên mức độ quyết liệt chưa cao và việc chậm triển khai đã làm giảm tính hiệu lực của chính sách. Bên cạnh đó, nhu cầu thực tế của cộng đồng doanh nghiệp thay đổi từng ngày, trong khi triển khai chính sách lại phải chờ các thủ tục, quy trình phê duyệt, thẩm định các định mức giải ngân. Ngay cả ngân sách dành cho chương trình xúc tiến thương mại trọng điểm cũng cần phải lên kế hoạch trước một năm và năm 2012 thì bị giảm đáng kể, vì vậy, nếu có điều

chính thì cũng không dễ gì thực hiện trong một thời gian ngắn.

Tuy nhiên như đã nói ở trên, bán hàng giá cao tại thị trường nông thôn không phải là điều dễ dàng. Tất cả những điều này có thể làm cho DN e ngại với giải pháp đưa hàng về thị trường nông thôn để giải phóng hàng tồn kho. Mặc dù vậy, các DN cũng nên xem xét kỹ lưỡng liệu có phân khúc nào đó của thị trường nông thôn dành cho DN hay không. Vì đây là một khu vực thị trường tiềm năng có đến 80% dân số Việt Nam sinh sống ở vùng nông thôn.

Trước bối cảnh khó khăn chung hiện nay, theo TS. Vũ Tiến Lộc - Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, DN cần quan tâm hơn đến cơ cấu sản phẩm, có thể phải đánh đổi việc hạ giá thành để giải phóng hàng tồn kho, tạo tính thanh khoản cho DN, ưu tiên đảm bảo dòng tiền mặt ổn định, từng bước bắt đầu chu kỳ kinh doanh mới với sản phẩm mới phù hợp hơn với nhu cầu thị trường. ♦

Ảnh hưởng về kết quả công tác...

(Tiếp theo trang 15)

viên chức, cải cách tài chính công, hiện đại hóa hành chính và đặc biệt là cải cách TTHC.

Với mục tiêu đến cuối năm 2012 sẽ có 100% các đơn vị trong Bộ ứng dụng công nghệ thông tin vào việc xử lý TTHC; 30% các TTHC được cung cấp ở mức độ 3 trở lên; 100% các đơn vị cung cấp thông tin trực tuyến về cải cách TTHC một cách đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định pháp luật, Bộ Công Thương đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thường xuyên tiến hành rà soát và đơn giản hóa các TTHC do đơn vị mình phụ trách. Đặc biệt, đầu năm 2012, Bộ đã khai trương trang thông tin điện tử về cải cách TTHC tại địa chỉ truy cập <http://kstattthc.moit.gov.vn>, nhằm tiếp nhận và xử lý những phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

Thứ trưởng Bộ Công Thương Hồ Thị Kim Thoa nhận định, trang

thông tin điện tử về cải cách TTHC đã cung cấp kịp thời và hiệu quả các thông tin quy định hành chính, các TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Công Thương và giải đáp một cách nhanh nhất các thắc mắc kiến nghị của tổ chức, cá nhân về những quy định này.

Theo ông Ngô Hải Phan - Cục trưởng Cục Kiểm soát TTHC (Văn phòng Chính phủ), việc Bộ Công Thương khai trương trang thông tin cải cách TTHC, trong đó chú trọng vào nội dung tiếp nhận, giải quyết thông tin từ tổ chức, cá nhân, là hướng đi thiết thực và đúng với tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Với sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Bộ, sự nỗ lực, cố gắng của các đơn vị trực thuộc, công tác cải cách TTHC ở Bộ Công Thương đã đạt được nhiều kết quả quan

trọng. Tính đến hết quý I/2012, Bộ Công Thương đã thực hiện đơn giản hoá được 104 TTHC, đạt tỷ lệ 52% TTHC cần giản hoá; 205 TTHC được rà soát và công bố công khai trên trang thông tin của Bộ. Trong đó, có 13 thủ tục được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 và 8 thủ tục được cung cấp trực tuyến ở mức độ 4 (mức cao nhất), tức là người dân và doanh nghiệp sẽ nhận được kết quả tại nhà.

Công tác cải cách TTHC đã góp phần quan trọng, thúc đẩy tăng trưởng của ngành Công Thương, làm cơ sở để từng bước xây dựng nền hành chính thông thoáng, dân chủ, văn minh, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho nhân dân, nâng cao phẩm chất, năng lực của cán bộ, công chức, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển đất nước trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế. ♦